

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027”

Thực hiện Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và định hướng tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hướng về cơ sở gắn với yêu cầu, nội dung, biện pháp vận động quần chúng của lực lượng Công an Ninh Bình.

- Xác định những địa bàn, lĩnh vực cần tập trung nguồn lực và lộ trình thực hiện phù hợp để công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở đạt hiệu quả thiết thực, đáp ứng yêu cầu công tác công an tại cơ sở.

- Bảo đảm tính khả thi; kế thừa và phát triển những kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, bất cập của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an Ninh Bình thời gian qua.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức, ý thức chấp hành, học tập, tìm hiểu pháp luật của quần chúng nhân dân tại các địa bàn cơ sở; nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lãnh đạo, cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân và hệ thống chính trị các cấp; đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở, góp phần tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa và nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm, tái phạm tội và các hành vi vi phạm pháp luật khác do thiếu hiểu biết pháp luật.

- Xây dựng và duy trì quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng Công an nhân dân ở cơ sở với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở.

- Khuyến khích, huy động các đoàn thể, nhà trường, gia đình, tổ chức, cá nhân, người có uy tín trong cộng đồng, tổ chức tư vấn pháp luật, cung cấp dịch vụ pháp lý, cơ sở đào tạo, nghiên cứu chuyên ngành luật tham gia tích cực, thường xuyên phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ tự nguyện từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật, vừa phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở vừa đảm bảo yêu cầu công tác vận động quần chúng của lực lượng Công an nhân dân.

- Có chính sách hỗ trợ phù hợp đối với cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án nói riêng.

2. Chỉ tiêu

- Phấn đấu 100% quy định của pháp luật về an ninh, trật tự liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của công dân như: Các quy định pháp luật về hình sự; dân sự; thi hành án; xử lý vi phạm hành chính; cư trú; đăng ký, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; phòng cháy, chữa cháy; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống ma túy và tệ nạn xã hội... được thông tin kịp thời đến quần chúng nhân dân bằng hình thức phù hợp (trừ những trường hợp quy định thuộc bí mật nhà nước), đưa pháp luật về an ninh, trật tự vào cuộc sống, nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở.

- Bảo đảm từ 90% đến 100% đối tượng đặc thù ở cơ sở thuộc phạm vi quản lý, giáo dục của lực lượng Công an nhân dân được phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến quá trình giáo dục, cải tạo, quản lý đối tượng.

- Phấn đấu 100% Công an xã, phường, thị trấn ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật bằng các hình thức phù hợp với yêu cầu công tác công an trên địa bàn và theo quy định của pháp luật.

- Hằng năm, Công an tỉnh phải tiến hành lựa chọn, xây dựng ít nhất 01 mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật ở cơ sở, tập trung vào những hạn chế, vướng mắc, bất cập để ưu tiên nguồn lực triển khai thực hiện.

- Định kỳ hằng năm tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành có liên quan đến an ninh trật tự cho chủ thể thực hiện Đề án. Phấn đấu 80% đội ngũ cán bộ, chiến sỹ Công an

nhân dân thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu công tác công an trong tình hình mới.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Đề án được triển khai thực hiện tại thôn, làng, tổ dân phố, khu phố, khối phố và cộng đồng dân cư khác; các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đóng tại xã, phường, thị trấn, cơ sở sản xuất tại các khu công nghiệp; trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi là địa bàn cơ sở). Trong đó, ưu tiên thực hiện tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự.

2. Đối tượng

- Chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án là lãnh đạo cơ quan Công an các cấp; cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân được phân công thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác đảm bảo an ninh, trật tự, công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại các địa bàn cơ sở và Công an xã, phường, thị trấn.

- Đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án là quần chúng nhân dân; các đối tượng đặc thù thuộc phạm vi quản lý của lực lượng Công an nhân dân; các cơ quan, tổ chức, ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp tại địa bàn cơ sở.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, chiến sỹ Công an các cấp trong phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở

- Tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Công an về phổ biến, giáo dục pháp luật và vận động quần chúng bằng các hình thức phù hợp đến toàn thể cán bộ, chiến sỹ lực lượng Công an nhân dân, trong đó nhấn mạnh việc gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với công tác vận động quần chúng nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân, coi đây là công tác cơ bản, chiến lược của lực lượng Công an nhân dân, một biện pháp phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật quan trọng.

- Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp theo Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục

pháp luật; nâng cao hiệu quả tham mưu, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của lực lượng Công an nhân dân.

- Cấp ủy, lãnh đạo Công an các cấp thường xuyên quan tâm chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của đơn vị mình; làm tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tìm hiểu và gương mẫu trong thực thi pháp luật; gắn việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao với tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho quần chúng nhân dân, tích cực vận động, khuyến khích nhân dân tìm hiểu, chấp hành, tuân thủ pháp luật.

- Thường xuyên đánh giá, kiểm tra hiệu quả, chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác vận động quần chúng nhân dân bảo vệ an ninh, trật tự của đơn vị, địa phương, coi đây là một nội dung quan trọng trong kiểm điểm, đánh giá chất lượng công tác; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và có biện pháp chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác vận động quần chúng

Tổ chức rà soát các quy định của pháp luật liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động quần chúng tại cơ sở để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động quần chúng nói chung và triển khai thực hiện Đề án nói riêng.

3. Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực tại các thời điểm khác nhau

Các đơn vị Công an có trách nhiệm điều tra, khảo sát tình hình công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi quản lý của mình và các đặc điểm, tình hình khác có liên quan, từ đó xác định nhu cầu thông tin pháp luật của đối tượng, địa bàn, lĩnh vực được phân công quản lý để xác định nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp và lựa chọn các địa bàn, lĩnh vực, nhóm đối tượng trọng tâm, trọng điểm hoặc còn tồn tại điểm nghẽn lớn để ưu tiên thực hiện, tạo bước đột phá trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, qua đó nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của quần chúng nhân dân tại địa bàn cơ sở.

4. Tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật toàn diện, rộng khắp đến mọi đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, có trọng tâm, trọng điểm

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hướng về cơ sở, phát huy vai trò chủ trì của Công an xã, phường, thị trấn; gắn công tác phổ biến, giáo dục

pháp luật ở cơ sở với vận động quần chúng nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, tổ chức thực thi, tuân thủ pháp luật về an ninh, trật tự và xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Ưu tiên nguồn lực phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các nhóm đối tượng đặc thù, yếu thế, dân tộc thiểu số, địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự; các vấn đề pháp luật cấp bách cần được phổ biến, quán triệt ngay theo yêu cầu của người dân hoặc yêu cầu công tác công an.

5. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật của lực lượng Công an nhân dân

Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật của lực lượng Công an nhân dân ở cơ sở theo hướng lấy người dân làm trung tâm và phù hợp với đặc điểm, tính chất của từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, thích ứng với các tình huống đặc biệt phát sinh trong thực tế nhằm trang bị kiến thức pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho quần chúng nhân dân, cụ thể:

- Lựa chọn nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, lĩnh vực gắn với nhu cầu tìm hiểu pháp luật, quyền và nghĩa vụ của công dân, tránh chung chung, dàn trải nhằm thu hút sự quan tâm của nhân dân để việc triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả cao; đặc biệt phải bám sát nội dung, hình thức, phương pháp vận động quần chúng để tuyên truyền đúng định hướng, yêu cầu công tác bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật của lực lượng Công an nhân dân.

- Tổ chức đa dạng, phong phú các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương để đạt được hiệu quả tuyên truyền cao nhất; tranh thủ sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng; sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; chú ý thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật bằng tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với đối tượng được tuyên truyền.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện Đề án, tập trung phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của Công an tỉnh, mạng xã hội và các ứng dụng trên thiết bị di động; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, tập huấn pháp luật trực tuyến; tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 - 2021” trong

Công an nhân dân. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin pháp luật trên môi trường mạng bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, an toàn.

- Công an tỉnh chủ trì hoặc phối hợp các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh tổ chức sản xuất, nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng với hình thức phong phú; tăng cường lồng ghép nội dung pháp luật trong các chương trình giải trí trên sóng phát thanh, truyền hình; chú trọng hoạt động tư vấn, giải đáp, đối thoại chính sách pháp luật và bố trí vào các khung giờ thu hút đông đảo khán giả, thính giả; tổ chức các đợt cao điểm phổ biến, truyền thông về lĩnh vực pháp luật quan trọng, được xã hội quan tâm.

- Việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện, thông tin đại chúng phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của lực lượng Công an nhân dân nói chung và thực hiện nhiệm vụ của Đề án nói riêng phải mang tính hai chiều: Vừa bảo đảm hiệu quả việc truyền đạt thông tin pháp luật đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp thu, ghi nhận ý kiến, kiến nghị, phản ánh của nhân dân để hoàn thiện, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở.

7. Xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật, hướng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở

Lựa chọn một số địa bàn đặc thù, trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự có những vướng mắc, bất cập về phổ biến, giáo dục pháp luật làm ảnh hưởng đến công tác vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật để xây dựng mô hình điểm. Tổ chức đánh giá hiệu quả của các mô hình và triển khai, nhân rộng những mô hình đã và đang đạt hiệu quả cao trong thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa bàn cơ sở, khu dân cư, trường học, gia đình và dòng họ.

8. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phân công tổ chức, cá nhân có liên quan tích cực phối hợp với lực lượng Công an tỉnh trong triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở thuộc phạm vi Đề án.

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức có liên quan xây dựng quy chế phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở, trong đó phân công, thống nhất nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện Đề án, xác định cụ thể lực lượng chủ trì thực hiện và các lực lượng phối hợp, cơ chế phối hợp để huy

động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tránh trùng đẫm, bảo đảm các quan hệ phối hợp được duy trì và đi vào nề nếp.

- Huy động các nguồn lực xã hội tham gia thực hiện Đề án; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tham gia, hỗ trợ triển khai thực hiện Đề án.

9. Bảo đảm các nguồn lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Lực lượng Công an quan tâm kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật ở cơ sở đủ về số lượng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật. Rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ, chiến sỹ Công an thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, từ đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp về kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Định kỳ hằng năm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, nghiệp vụ vận động quần chúng cho chủ thể thực hiện Đề án, đặc biệt là lực lượng Công an xã, phường, thị trấn tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự để đáp ứng yêu cầu công tác.

- Công an tỉnh tổ chức biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để cấp phát cho các chủ thể, đối tượng của Đề án. Ưu tiên đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật.

10. Lồng ghép các hoạt động triển khai thực hiện Đề án với các chương trình, đề án có liên quan (các chương trình về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật) mà lực lượng Công an và các ban, ngành, đoàn thể địa phương đang thực hiện để tránh trùng đẫm, bảo đảm thống nhất, tiết kiệm nguồn lực và đạt hiệu quả cao.

11. Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật khi xảy ra tình huống phức tạp về an ninh, trật tự ở cơ sở.

12. Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án bằng các hình thức phù hợp; tổ chức sơ, tổng kết Đề án theo giai đoạn; chú trọng công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án; xác định địa bàn trọng điểm cần ưu tiên thực hiện nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để tạo bước đột phá trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của lực lượng Công an ở cơ sở; đánh giá tác động của Đề án đến ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của quần chúng nhân dân, từ đó có sự điều chỉnh phù hợp về nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Kịp thời có chính sách khen thưởng, động viên, khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.
- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về kết quả thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được phân công.

IV. THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Đề án được triển khai thực hiện từ năm 2021 đến hết năm 2027 và được chia làm 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến hết năm 2024.
- Giai đoạn 2: Từ năm 2025 đến hết năm 2027.

2. Tiến độ thực hiện

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2021 đến hết năm 2024)

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2021 - 2027.
- Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng, nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.
- Lựa chọn, xây dựng mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật tại các địa bàn trọng điểm; tổ chức đánh giá hiệu quả thực hiện các mô hình.
- Triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi Đề án.
- Tổ chức biên soạn, phát hành, số hóa tài liệu cho chủ thể thực hiện Đề án và đối tượng thụ hưởng Đề án.
- Định kỳ tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, lãnh đạo, cán bộ, chiến sỹ Công an Ninh Bình được giao nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án.
- Tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2025 đến hết năm 2027)

- Tiếp tục triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi Đề án.
- Nhân rộng các mô hình đạt hiệu quả cao đã được đánh giá ở giai đoạn 1, đồng thời tiếp tục xây dựng mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác vận động quần chúng của lực lượng Công an.

- Tiếp tục biên soạn, phát hành, số hóa tài liệu cho chủ thể thực hiện Đề án và đối tượng thụ hưởng của Đề án.

- Tập trung bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, chiến sỹ Công an Ninh Bình trực tiếp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá toàn diện kết quả thực hiện Đề án.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép kinh phí thực hiện với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và quy định pháp luật liên quan.

2. Công an tỉnh có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước trên cơ sở nội dung Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Công an tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan, các tổ chức đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố được huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân để triển khai thực hiện Kế hoạch. Việc sử dụng các nguồn kinh phí huy động phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật.

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai các nội dung, nhiệm vụ của Đề án.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án theo giai đoạn và từng năm; thường xuyên nắm tình hình, kịp thời đôn đốc, hướng dẫn thực hiện; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, định kỳ sơ kết, tổng kết theo quy định.

- Chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định và nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan huy động đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số, người biết tiếng dân tộc thiểu số, hiểu biết về văn hóa, tập quán của người dân tộc thiểu số; phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng dân cư, già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc

trong các tôn giáo tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan điều phối việc lồng ghép, gắn các hoạt động triển khai thực hiện Đề án với các chương trình, đề án khác có phạm vi, đối tượng tương đồng đang được triển khai thực hiện bảo đảm thống nhất, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tổ chức đánh giá tác động của Đề án đến việc chấp hành pháp luật của quần chúng nhân dân, từ đó chỉ đạo giải quyết, điều chỉnh theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo, điều chỉnh để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án.

- Kịp thời có các hình thức khen thưởng, động viên đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

2. Sở Tư pháp

Hướng dẫn, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, ban, ngành có liên quan thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở.

3. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng ngân sách, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí ngân sách tỉnh để thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình trong tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về các nội dung của Đề án; tăng thời lượng thích hợp cho các chuyên trang, chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Tích cực phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi Đề án.

6. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an cơ sở để thực hiện Kế hoạch.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình

Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức sản xuất, nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật; đổi mới nội dung, đa dạng hình thức, biện pháp tuyên truyền; tăng thời lượng thông tin, tuyên truyền về các nội dung của Đề án.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền pháp luật tại cơ sở.

- Có trách nhiệm bảo đảm kinh phí thực hiện Kế hoạch tại địa phương từ nguồn ngân sách địa phương hằng năm theo phân cấp Nhà nước hiện hành.

- Vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ, ủng hộ, cùng tham thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nội dung Đề án, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và tình hình, điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương mình xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện trong cả giai đoạn và hằng năm, định kỳ báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Công an tỉnh chủ trì, chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an
- (Cục Pháp chế và CCHC, tư pháp);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, TT&TT;
- Báo Ninh Bình;
- Đài Phát thanh và TH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP7.

TC_VP7_ANTT_99

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Song Tùng